

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 08 - 5 - 2020

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Tô Minh Hoan;

Ông Hoàng Văn Lang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Bà Ma Thị Thắm- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2020/TLST-HNGĐ, ngày 24/02/2020 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23/4/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn N N, xã Th Gi, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang;

Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Chúc Đức T (Tên gọi khác Chúc Thông H), sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn N Ng, xã Th Gi, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong phiên hoà giải và trình bày tại phiên toà của chị Hoàng Thị Nh, chị Nh trình bày: Vợ chồng chị quen biết, tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được cưới hỏi theo phong tục, ngày 15/02/2017 đăng ký kết hôn tại UBND xã Th G, huyện Na hang, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn vợ chồng chị làm ăn, sinh sống tại thôn N Ng cùng bố mẹ chồng khoảng 03 năm, sau đó làm nhà ra ở riêng. Vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Anh T không tu Ch làm ăn, ham chơi, không lo cuộc sống gia đình. Chị góp ý nhưng anh T không thay đổi mà còn đánh chị. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng chị đã đưa các con về nhà mẹ đẻ chị sinh sống.

Chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Nay chị xác định không còn T cảm với anh T, chị xin ly hôn.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là cháu Chúc Thị Ng, sinh ngày 12/9/2012 và cháu Chúc Minh Ch, sinh ngày 31/7/2014. Khi ly hôn, chị nhận nuôi cháu Ng, để anh T nuôi cháu Ch, không ai phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Vay nợ chung: Hai vợ chồng chị không có.

Anh Chúc Đức T trình bày về quan hệ hôn nhân từ quen biết, đi đến cưới hỏi và kết hôn, chung sống và con chung như chị Hoàng Thị Nh trình bày. Về mẫu thuẫn vợ chồng nguyên nhân là từ năm 2018 chị Nh đi làm ăn xa, có T cảm với người đàn ông khác. Anh khuyên bảo nhưng chị Nh không nghe, do tức giận nên anh có tát chị Nh. Chị Nh bỏ đi về nhà mẹ đẻ. Anh có đến đón nhưng chị Nh không về. Thời gian chị Nh đi là ăn xa, có quan hệ ngoại T thì anh cũng có ở với một người phụ nữ khác khoảng 02 tháng. Chị Nh xin ly hôn anh không nhất trí, Anh muốn về đoàn tụ để cùng nuôi dạy con. Nếu buộc phải ly hôn anh đề nghị anh được nuôi cả 02 con và chị Nh phải cấp dưỡng nuôi con cho mỗi cháu là 600.000đ/ 1 tháng.

Kết quả xác minh:

Trưởng thôn Thôn N Ng, xã Th Gi – ông Bàn Văn Sỹ cho biết: Chị Hoàng Thị Nh và anh Chúc Đức T đi đến hôn nhân được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục. Có đăng ký kết hôn hay không thì thôn không rõ. Về chung sống với nhau anh chị hạnh phúc khoảng 2, 3 năm đầu, sau có mâu thuẫn từ khi cả chị Nh và anh T đi làm ăn xa, nguyên nhân mâu thuẫn thôn không rõ. Chị Nh đi làm xa rồi không về chung sống với anh T nữa. Anh T, chị Nh có 02 con chung. Anh chị có tài sản chung, vay nợ chung như thế nào thôn không rõ.

Công an viên thôn Ph Ng, xã S L – ông Hoàng Văn Sai cho biết: Chị Hoàng Thị Nh và anh Chúc Đức T ký kết hôn và sống với nhau ở xã Th Gi. Từ trước tết nguyên đán năm 2020 ông thấy chị Nh về ở cùng bố mẹ đẻ tại thôn Ph Ng. Sau Tết mấy ngày có sự việc anh T đến nhà bố mẹ chị Nh rồi xảy ra to tiếng. Gia đình chị Nh gọi thôn đến giải quyết. Khi ông đến thì chị Nh trình bày là anh T cầm dao dọa chém chị.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tổng đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều 70, 71 BLTTDS. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều 70, 72 BLTTDS.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị xử cho chị Hoàng Thị Nh ly hôn anh Chúc Đức T.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Chúc Thị Ng, sinh ngày 12/9/2012. Giao cho anh Chúc Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Chúc Minh

Ch, sinh ngày 31/7/2014. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

Vay nợ chung: Các đương sự không có.

Chị Hoàng Thị Nh được miễn án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nh, anh T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Chị Hoàng Thị Nh nộp các tài liệu:

Giấy chứng nhận kết hôn; Bản sao giấy khai sinh của các con; Bản sao chứng minh thư nhân dân; Bản sao sổ hộ khẩu.

Tòa án xác minh với thôn N Ng, xã Th Gi và thôn Phiêng Ngâm, xã Sinh Long.

Chị Hoàng Thị Nh và anh Chúc Đức T không thống nhất với nhau về việc ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Tòa án nhận định:

[1] Anh Chúc Đức T cư trú tại Thôn N Ng, xã Th Gi, huyện Na Hang. Chị Hoàng Thị Nh có đơn khởi kiện ly hôn, đề nghị giao nuôi con chung. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang theo quy định của các Điều 28, 35 và Điều 39 BLTTDS.

[2] Tòa án thông báo phiên hòa giải tiến hành hòa giải tranh chấp nhưng không thành. Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[3] Hôn nhân của chị Hoàng Thị Nh và anh Chúc Đức T trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền do đó hôn nhân là hợp pháp. Cuộc sống chung chị Nh, anh T phát sinh mâu thuẫn từ lâu, nguyên nhân chị Nh cho rằng anh không chịu làm ăn, ham chơi, đánh chị. Anh T cho rằng chị Nh có quan hệ ngoại T.

Tòa án có thời gian tạo điều kiện để vợ chồng chị Nh, anh T về sống đoàn tụ nhưng anh chị không về đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nh và anh T đã trầm trọng. Cuộc sống chung đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Hoàng Thị Nh ly hôn anh Chúc Đức T.

[4] Con chung: Chị Hoàng Thị Nh và anh Chúc Đức T có 02 con chung một cháu gái, một cháu trai. Cháu Chúc Thị Ng đã hơn 07 tuổi và có ý kiến muốn ở với mẹ. Chị Nh nhận trực tiếp nuôi cháu Ng. Cháu Chúc Minh Ch đến nay trên 05 tuổi. Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cho chị Hoàng Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Chúc Thị Ng, sinh ngày 12/9/2012. Giao cho anh Chúc Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Chúc Minh Ch, sinh ngày 31/7/2014. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

[5]. Về tài sản chung, vay nợ chung:

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Nh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Chị Nh, anh T không có.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị Nh được miễn án phí.

[7] Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 228, 235, 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng: Các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và giao nuôi con chung của chị Hoàng Thị Nh

Tuyên xử:

**1.** Cho chị Hoàng Thị Nh ly hôn anh Chúc Đức T (Tên gọi khác: Chúc Thông H).

**2.** Về con chung:

Giao cho chị Hoàng Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Chúc Thị Ng, sinh ngày 12/9/2012. Giao cho anh Chúc Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Chúc Minh Ch, sinh ngày 31/7/2014. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**3.** Về án phí: Chị Hoàng Thị Nh được miễn án phí.

**4.** Chị Hoàng Thị Nh, anh Chúc Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát ND huyện Na Hang;
- UBND xã Th Gi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Anh Thành**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Minh Hoan**

**Hoàng văn Lang**

**Phan Anh Thành**

